

NỘI DUNG THỰC HÀNH CÁC CHỨC DANH
DANH SÁCH VIÊN CHỨC THAM GIA HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

ST T	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Trình độ chuyên môn	Phạm vi hoạt động chuyên môn
I. Bác sỹ, y sỹ				
1	Nguyễn Kim Bảng	001078/HNA- CCHN	Thạc sỹ Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám chữa bệnh chuyên khoa da liễu
2	Phạm Ngọc Tài	001556/HNA- CCHN	Bác sỹ CKII	Khám chữa bệnh nội khoa không làm thủ thuật chuyên khoa
3	Đinh Thị Huê	000367/HNA- CCHN	Bác sỹ CKI	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản; khám chữa bệnh đa khoa
4	Nguyễn Thị Hà	001523/HNA- CCHN	Bác sỹ CKI	Khám chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt , Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
5	Nguyễn Thị Xuân	001492/HNA- CCHN	Bác sỹ chuyên khoa định hướng nội tiết	Khám chữa bệnh nội khoa không làm thủ thuật chuyên khoa; Khám chữa bệnh đa khoa
6	Dương Thị Bích Ngọc	002993/HNA- CCHN	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt
7	Lê Trung Đích	0002183/HNA- CCHN	Bác sỹ chuyên khoa định hướng răng hàm mặt	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.KB, CB chuyên khoa RHM
8	Nguyễn Thị Thanh Tâm	0002697/HNA- CCHN	Bác sỹ CKI	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa không làm thủ thuật chuyên khoa; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa

9	Lê Hải Đăng	0002159/HNA-CCHN	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
10	Trần Tiến Sỹ	0003292/HNA-CCHN	Bác sỹ CKI	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
11	Đào Xuân Tinh	001534/HNA-CCHN	Thạc sỹ Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền
12	Lưu Thị Lan Anh	002997/HNA-CCHN	Thạc sỹ Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền
13	Đinh Văn Đỗ	003267/HNA-CCHN	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền
14	Lê Văn Thuyết	001508/HNA-CCHN	Bác sỹ CKI	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
15	Nguyễn Hồng Khanh	002887/HN-CCHN	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức
16	Dương Văn Hưởng	0001935/HNA-CCHN	Bác sỹ CKI	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi
17	Bùi Thị Nụ	002998/HNA-CCHN	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
18	Đinh Văn Dương	0001776/HNA-CCHN	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa;
19	Trần Thị Mỹ Liên	001531/HNA-CCHN	Y sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền
20	Nguyễn Trường Sơn	001490/HNA-CCHN	Y sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Thực hiện kỹ thuật Vật lý trị liệu và phục hồi chức năng.
21	Vũ Văn Quý	001485/HNA-CCHN	Y sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền
22	Đinh Thị Hiền	0001751/HNA-CCHN	Y sỹ	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng (đối với điều dưỡng Trung cấp); Thực hiện các kỹ thuật vật lý trị liệu PHCN

23	Nguyễn Thúy Mị	002922/HNA-CCHN	Y sỹ	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV, ngày 07/10/2015, của Bộ Y tế và Bộ Nội Vụ.
24	Ngô Thị Tinh	003021/HNA-CCHN	Y sỹ	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2005/TTLT- BYT - BNV ngày 27/5/20015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ

II. Điều Dưỡng

1	Đinh Thị Ngọc	0001772/HNA-CCHN	ĐH ĐD	Thực hiện theo Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng (đối với điều dưỡng Trung cấp)
2	Nguyễn Thị Thúy	0003672/HNA-CCHN	CDĐD	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTTBBYT- BNV, ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
3	Trần Thị Ngọc Ánh	041243/BYT-CCHN	CDĐD	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT - BNV, ngày 07/10/2015, của Bộ Y tế và Bộ Nội Vụ
4	Nguyễn Văn Phú	000440/HNA-CCHN	ĐHĐD	Thực hiện các nhiệm vụ theo Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ đối với điều dưỡng trung cấp
5	Mai Thị Ngọc	003252/HNA-CCHN	ĐH ĐD	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTTBBYT - BNV, ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng

6	Trần Thị Hiền	001498/HNA-CCHN	ĐH ĐD	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng (đối với điều dưỡng Trung cấp)
7	Trương Thị Thơ	0001766/HNA-CCHN	ĐH ĐD	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng (đối với điều dưỡng Trung cấp)
8	Nguyễn Thị Lan	001491/HNA-CCHN	ĐH ĐD	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng (đối với điều dưỡng Trung cấp)
9	Đinh Thị Yến	0001752/HNA-CCHN	ĐH ĐD	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng (đối với điều dưỡng Trung cấp)
10	Đỗ Thị Tuyết Nhung	001499/HNA-CCHN	ĐH ĐD	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng (đối với điều dưỡng Trung cấp)
11	Đỗ Thị Thy Giang	001527/HNA-CCHN	ĐH ĐD	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-

				BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng (đối với điều dưỡng Trung cấp)
12	Đỗ Thị Bích Quyên	001483/HNA-CCHN	ĐH ĐD	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng (đối với điều dưỡng Trung cấp)
13	Nguyễn Văn Thắng	001184/HNA-CCHN	CCĐD	Thực hiện tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng (đối với điều dưỡng Trung cấp)
14	Quách Thị Thu Hương	001529/HNA-CCHN	ĐH ĐD	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng (đối với điều dưỡng Trung cấp)
15	Hoàng Thị Hinh	001496/HNA-CCHN	ĐH ĐD	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BYT ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.
16	Lại Thị Hiền	0001763/HNA-CCHN	ĐH ĐD	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.

				vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng (đối với điều dưỡng Trung cấp)
17	Ngô Thị Nga	001501/HNA-CCHN	ĐH ĐD	Thực hiện theo Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng (đối với điều dưỡng Trung cấp)
18	Nguyễn Thị Thu Hương	0001748/HNA-CCHN	ĐH ĐD	Thực hiện theo Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng (đối với điều dưỡng Trung cấp)
19	Lâm Thu Hằng	0001760/HNA-CCHN	ĐH ĐD	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng (đối với điều dưỡng Trung cấp)
20	Nguyễn Thị Thu Trang	0001764/HNA-CCHN	ĐH ĐD	Thực hiện theo Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng (đối với điều dưỡng Trung cấp)
21	Phạm Thị Nhiên	0001777/HNA-CCHN	ĐH ĐD	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
22	Vũ Thị Huyền	001533/HNA-CCHN	NHS	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định

				tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh đối với hộ sinh trung cấp.
23	Trần Thị Yên	001524/HNA-CCHN	NHS	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh đối với hộ sinh trung cấp.
24	Nguyễn Thị Thu	001518/HNA-CCHN	NHS	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh đối với hộ sinh trung cấp.
25	Bùi Thị Yến	003198/HNA-CCHN	NHS	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT - BNV ngày 7/10/2015 của quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh
26	Đặng Thị Thanh Thơm	003191/HNA-CCHN	NHS	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT - BNV ngày 7/10/2015 của quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh
27	Nguyễn Thị Thủy	003153/HNA-CCHN	YS	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2005/TTLT - BYT - BNV ngày 27/5/2005 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ
28	Nguyễn Thị Sen	003154/HNA - CCHN	ĐHĐ D	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT LT BYT -BNV, ngày 07/10/2015 quy định

				mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
29	Nguyễn Thị Hà	003195/HNA-CCHN	ĐH ĐD	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 7/10/2015 của quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
30	Nguyễn Thị Hiền	003196/HNA-CCHN	ĐH ĐD	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT - BNV ngày 7/10/2015 của quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
31	Nguyễn Thị Dung	003190/HNA-CCHN	ĐH ĐD	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTTBBYT - BNV, ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
32	Doãn Thị Hằng	001505/HNA-CCHN	ĐH ĐD	Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BYT ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng đối với điều dưỡng đại học.
33	Trương Thị Thu Huyền	0001770/HNA-CCHN	ĐH ĐD	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng (đối với điều dưỡng Trung cấp)
34	Đỗ Thị Vân Anh	0001768/HNA-CCHN	ĐH ĐD	Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng (đối với điều dưỡng trung cấp)

35	Phạm Đăng Bản	003192/HNA-CCHN	Thạc sỹ YTCC	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT - BNV ngày 7/10/2015 của quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
III. Kỹ thuật y				
1	Nguyễn Thị Hòa	0002194/HNA-CCHN	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa không làm thủ thuật chuyên khoa; Khám chữa bệnh đa khoa
2	Nguyễn Ngọc Vũ	0003557/HNA-CCHN	Bác sỹ	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2005/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/20015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ
3	Lại Thị Nga	001495/HNA-CCHN	KTV	Chuyên khoa xét nghiệm
4	Lê Thị Thu Hòa	0001765/HNA-CCHN	ĐH ĐD	Thực hiện tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hànhg tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng (đối với điều dưỡng Trung cấp)
5	Vũ Văn Tùng	0002144/HNA-CCHN	KTV	Thực hiện tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hànhg tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng (đối với điều dưỡng Trung cấp)
6	Lê Sinh Công	0001759/HNA-CCHN	KTV	Thực hiện tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hànhg tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng (đối với điều dưỡng

				Trung cấp)
7	Nguyễn Duy Hưng	0001756/HNA-CCHN	Y sỹ	Kỹ thuật viên X quang, Nội soi
8	Bùi Thị Hương	001512/HNA-CCHN	ĐH ĐD	KTV xét nghiệm huyết học hóa sinh, KTV chăm sóc bệnh nhân cấp cứu

